

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/DS-ST

Ngày: 24-02-2021

*V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang

Ông Nguyễn Ngọc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 305/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 425/2020/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh C.

Người đại diện: Ông Trần Thanh T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Thanh Thắng: Ông Nguyễn Văn L

- Phó giám đốc (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Cái Đ, thị trấn V, huyện P, tỉnh C.

2. Bị đơn: Bà Lý Kim L, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Ông Nghiêm Hoàng T, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 05 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Vào ngày 06 tháng 02 năm 2018 bà Lý Kim L đã ký nhận vay tiền tại Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 7508LAV201800532/HĐTD vay số tiền 300.000.000 đồng, lãi 8,7%/ năm, thời hạn vay 12 tháng. Hợp đồng tín dụng được cho vay tín chấp theo Nghị định số 55/2015/NĐCP ngày 09 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông

thôn. Bà L có giao cho ngân hàng giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa số 441, tờ bản đồ số 03, diện tích 2673,7m² do ông Nghiêm Hoàng T và bà Lý Kim L đứng tên. Hiện nay bà L đã vi phạm hợp đồng vì không trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký kết. Cán bộ tín dụng Ngân hàng đã nhiều lần gặp bà L làm việc về việc vi phạm hợp đồng tín dụng nhưng bà L vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Hiện nay bà L đã vi phạm hợp đồng tín dụng để nợ quá hạn, tổng số tiền nợ tính đến thời điểm xét xử ngày 23/02/2021 là 404.292.740 đồng, trong đó nợ gốc 300.000.000 đồng, lãi trong hạn 68.789.589 đồng, lãi quá hạn 35.503.151 đồng. Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng N-Chi nhánh huyện P yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T (chồng bà L) trả cho Ngân hàng số tiền 404.292.740 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt điểm nợ.

Bị đơn bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T vẫn vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng N-Chi nhánh huyện P yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng đã ký kết. Bà L vay tiền với mục đích nuôi trồng thủy sản, không có mục đích kinh doanh. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh C. Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh C thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T là phù hợp.

[3] Xét về nội dung tranh chấp: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định hợp đồng tín dụng số 7508LAV201800532/HĐTD cho bà Lý Kim L vay số tiền 300.000.000 đồng. Hợp đồng tín dụng được cho vay tín chấp theo Nghị định số 55/2015/NĐCP ngày 09 tháng 06 năm 2015 của chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Trong quá trình thu hồi nợ phía Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ với bà L nhưng bà L vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu bị đơn bà L, ông T trả cho Ngân hàng số tiền tính đến thời điểm xét xử ngày 23/02/2021 số tiền 404.292.740 đồng (trong đó nợ gốc 300.000.000 đồng, lãi trong hạn 68.789.589 đồng, lãi quá hạn 35.503.151 đồng) và trả tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình vay bị đơn bà L, ông T đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký, không thanh toán nợ gốc và lãi cho

Ngân hàng. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T nhưng bà L, ông T vẫn không có ý kiến gì đối với yêu cầu của Ngân hàng. Như vậy bị đơn bà L, ông T đã thừa nhận nợ theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên không có ý kiến gì đối với yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, nên cần buộc bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T trả cho Ngân hàng nông N-Chi nhánh huyện P số tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày 23 tháng 02 năm 2021 số tiền 404.292.740 đồng đồng và trả tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp.

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N-Chi nhánh huyện P. Buộc bị đơn bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T trả cho Ngân hàng N-Chi nhánh huyện P số tiền gốc, lãi tính đến ngày 23 tháng 02 năm 2021 số tiền là 404.292.740 đồng.

Kể từ ngày 24 tháng 02 năm 2021 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Lý Kim L, ông Nghiêm Hoàng T phải chịu 20.171.709 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí 9.360.000 đồng, theo biên lai thu số 0011732 ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân được hoàn lại.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Minh Luân